



ĐỊA LÝ

Lớp 9

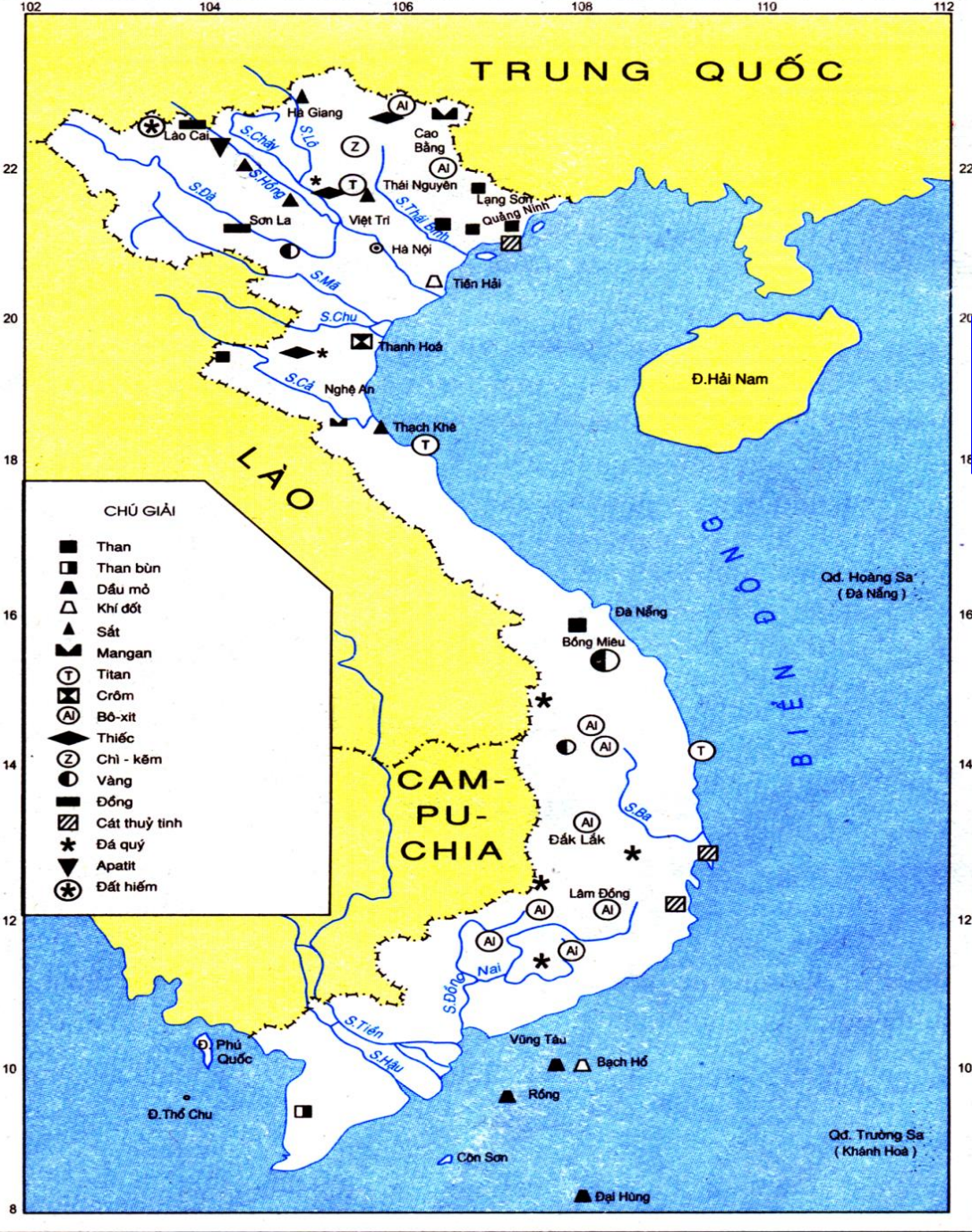
XIN CHÀO CÁC EM

ĐỊA LÝ KINH TẾ

ĐỊA LÝ NGÀNH CÔNG NGHIỆP

A. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

B. SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

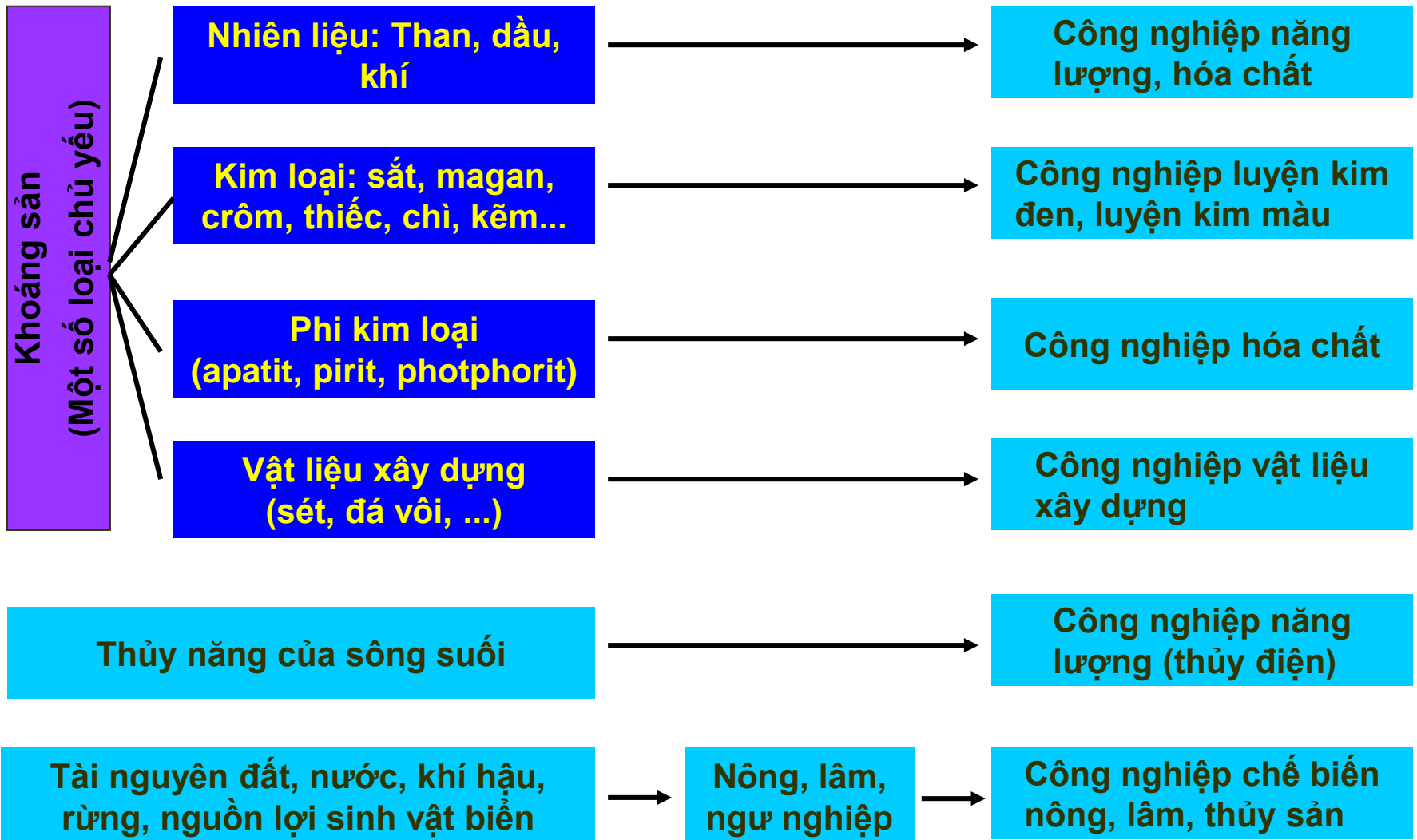


A. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP

Khoáng sản Việt Nam rất phong phú và đa dạng.

Khoáng sản là một trong những thành phần tác động đến sự phát triển và phân bố công nghiệp.

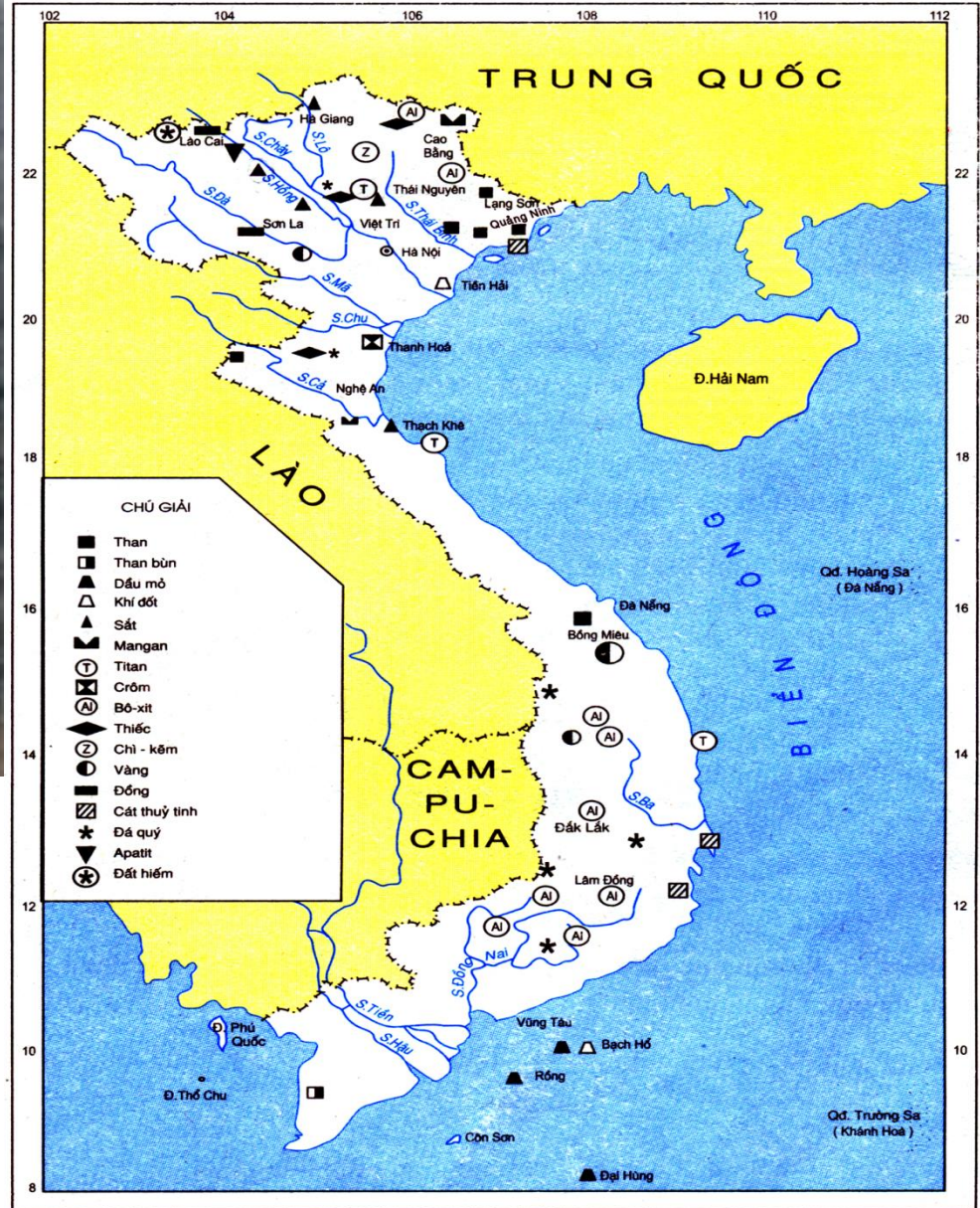
Hình 26.1. Lược đồ khoáng sản Việt Nam



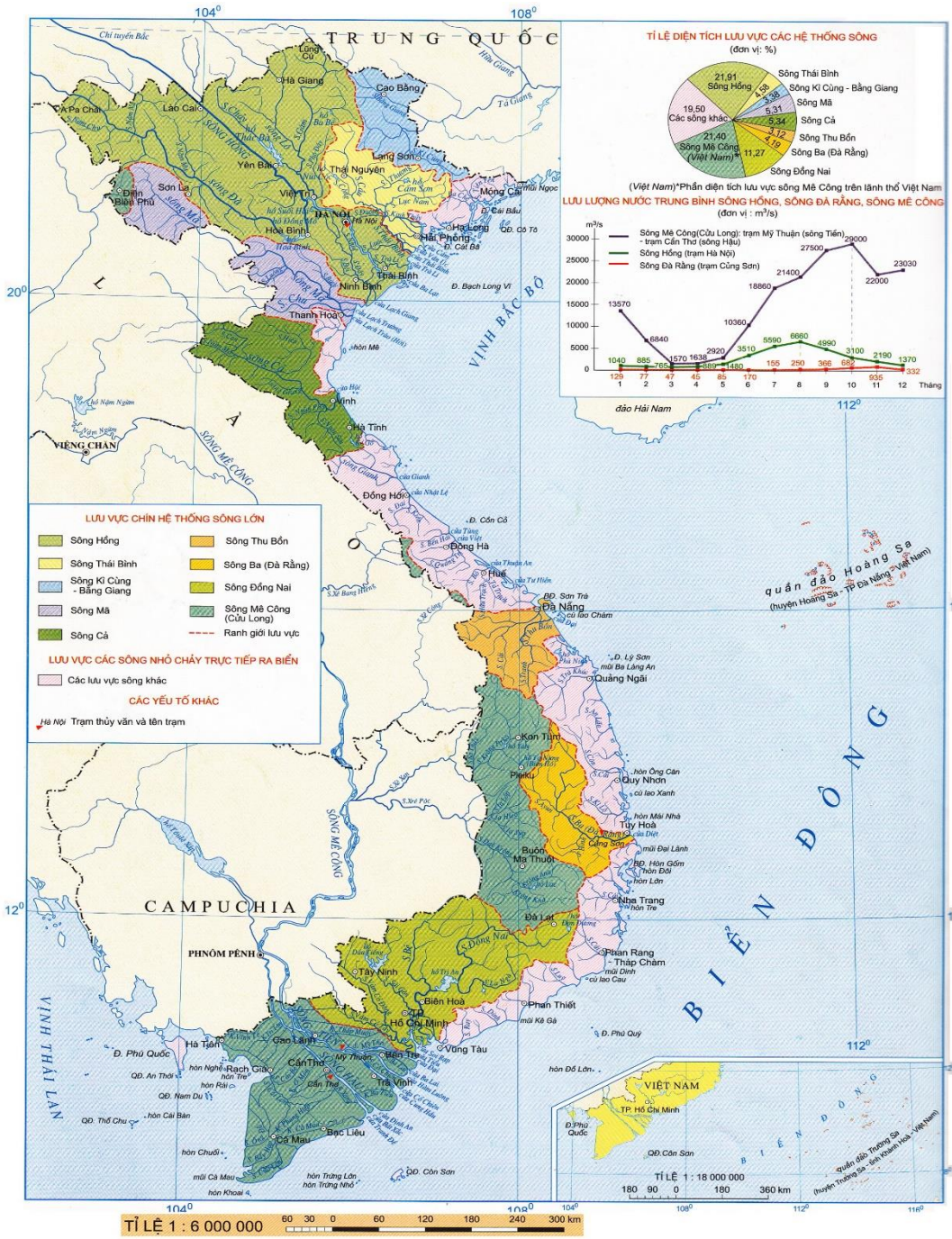
Mỏ than Quảng Ninh



Than, sắt phân bố chủ yếu ở vùng Đông bắc của nước ta có thể phát triển ngành công nghiệp khai thác, luyện kim, điện...



Hình 26.1. Lược đồ khoáng sản Việt Nam

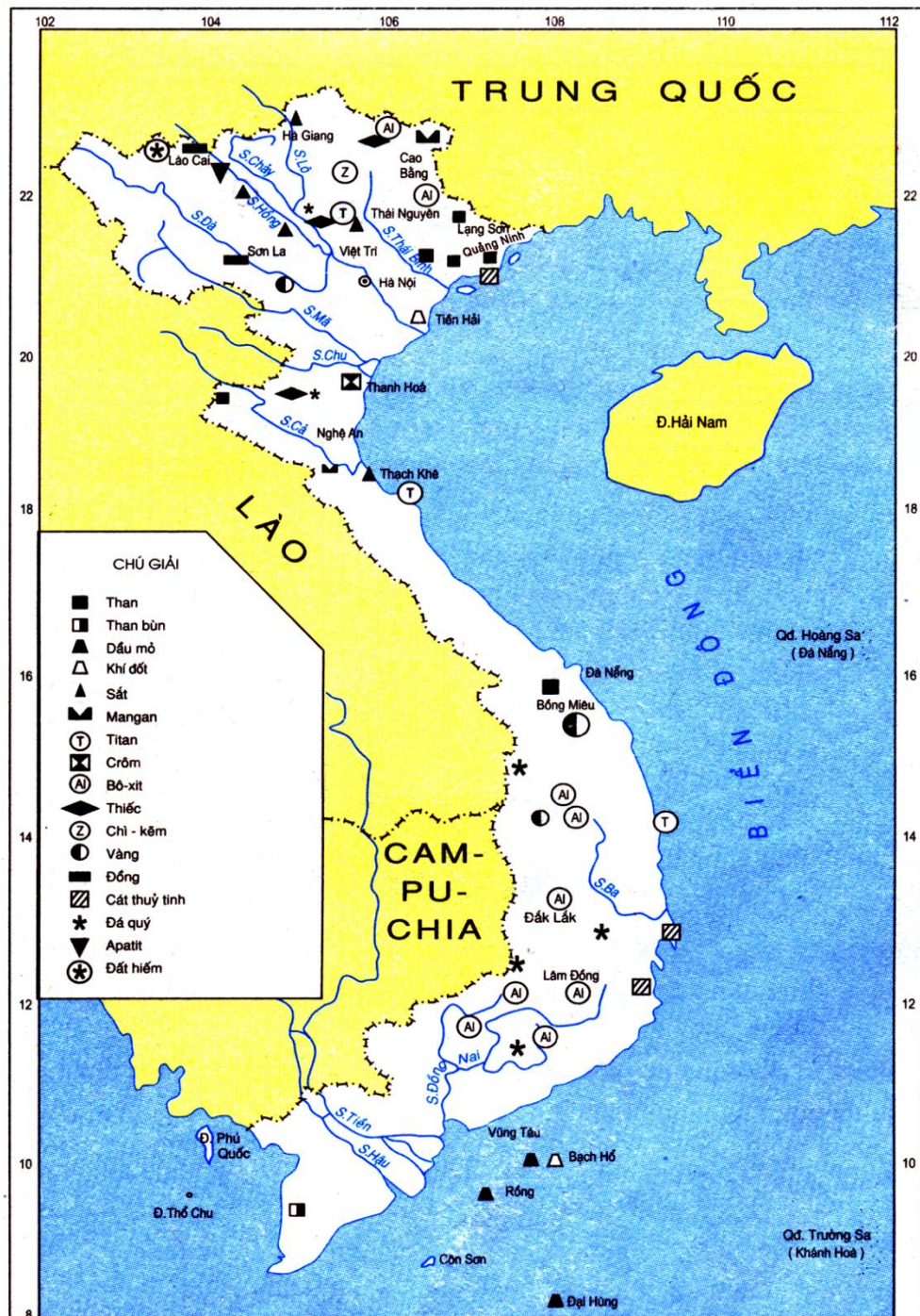


Trữ năng sông suối phân bố ở khu vực Tây bắc, Tây nguyên của nước ta có thể phát triển ngành công nghiệp điện.

Dầu mỏ, khí đốt phân bố chủ yếu ở khu vực thềm lục địa phía nam của nước ta có thể phát triển ngành công nghiệp khai thác, chế biến, điện...



Mỏ dầu Bạch Hổ Vũng Tàu



A. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

I. Các nhân tố tự nhiên

- ✎- Tài nguyên thiên nhiên đa dạng, tạo cơ sở để phát triển cơ cấu công nghiệp đa ngành như: khai khoáng, luyện kim, điện...
- ✎- Sự phân bố tài nguyên trên lãnh thổ tạo các thế mạnh khác nhau của các vùng.

I. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

I. Các nhân tố tự nhiên

II. Các nhân tố kinh tế - xã hội

1. Dân cư và lao động



Lao động trong ngành dệt may



GAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ



2. Cơ sở vật chất kĩ thuật trong công nghiệp và cơ sở hạ tầng



NHIỆT ĐIỆN NÔNG DƯƠNG

NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ

CÔNG NGHỆ LẠC HẬU



+ Có nhiều trình độ công nghệ, chưa đồng bộ.



CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN

2010/08/26 14:17

I. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

I. Các nhân tố tự nhiên

II. Các nhân tố kinh tế - xã hội

1. Dân cư và lao động

2. Cơ sở vật chất – kỹ thuật trong công nghiệp và cơ sở hạ tầng

3. Chính sách phát triển công nghiệp

✎ - Đảng và nhà nước có nhiều chính sách phát triển công nghiệp như: khuyến khích đầu tư ngoài nước, trong nước, đổi mới chính sách kinh tế đối ngoại.

Đảng và Nhà nước đã thực hiện chính sách công nghiệp hóa và đầu tư phát triển công nghiệp.



CHỈ THỊ
VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG THỰC
HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG "NGƯỜI
VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG
VIỆT NAM"

Số: 24/CT
-TTg

Hà Nội,
ngày 17 tháng 09
năm 2012

4. Thị trường

B. SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

1. CƠ CẤU NGÀNH CÔNG NGHIỆP

CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



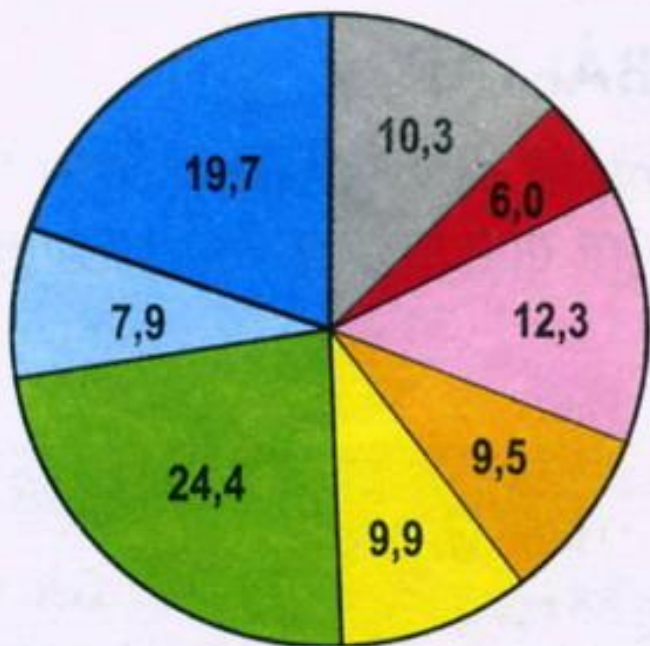
```
graph TD; A[CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM] --> B[NHÀ NƯỚC]; A --> C[NGOÀI NHÀ NƯỚC]; A --> D[CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI];
```

**NHÀ
NƯỚC**

**NGOÀI
NHÀ
NƯỚC**

**CÓ VỐN
ĐẦU TƯ
NƯỚC
NGOÀI**

Thứ tự các ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta theo tỉ trọng từ lớn đến nhỏ (trừ các ngành công nghiệp khác)



- 1. Chế biến lương thực thực phẩm: 24.4%***
- 2. Cơ khí điện tử: 12.3%***
- 3. Khai thác nhiên liệu: 10.3%***
- 4. Vật liệu xây dựng: 9.9%***
- 5. Hóa chất : 9.5%***
- 6. Dệt may: 7.9%***
- 7. Điện: 6%***

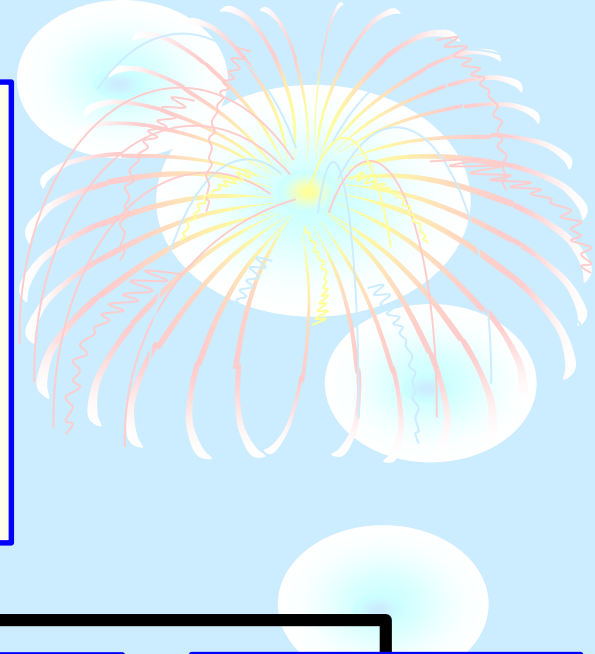
Hình 12.1. Biểu đồ tỉ trọng của các ngành công nghiệp trọng điểm trong cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp, năm 2002 (%)

CÔNG NGHIỆP XANH

- Là những ngành công nghiệp thân thiện với môi trường, sử dụng công nghệ tiên tiến để giảm thiểu và kiểm soát tình trạng ô nhiễm; sản xuất ra các sản phẩm không gây hại môi trường, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.

- - **Vì sao cần phát triển công nghiệp xanh:**
- +Tiết kiệm năng lượng.
- +Tăng hiệu quả sản xuất nhờ cải tiến công nghệ.
- +Hạn chế gây ô nhiễm môi trường.
- +Đảm bảo môi trường phát triển cho thế hệ sau....
- **Mô hình công nghiệp xanh điển hình: Khu công nghiệp quốc tế Protrade (PITP) tại Bình Dương.**

2.CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM



**Công nghiệp
khai thác
nhiên liệu**

**Công nghiệp
điện**

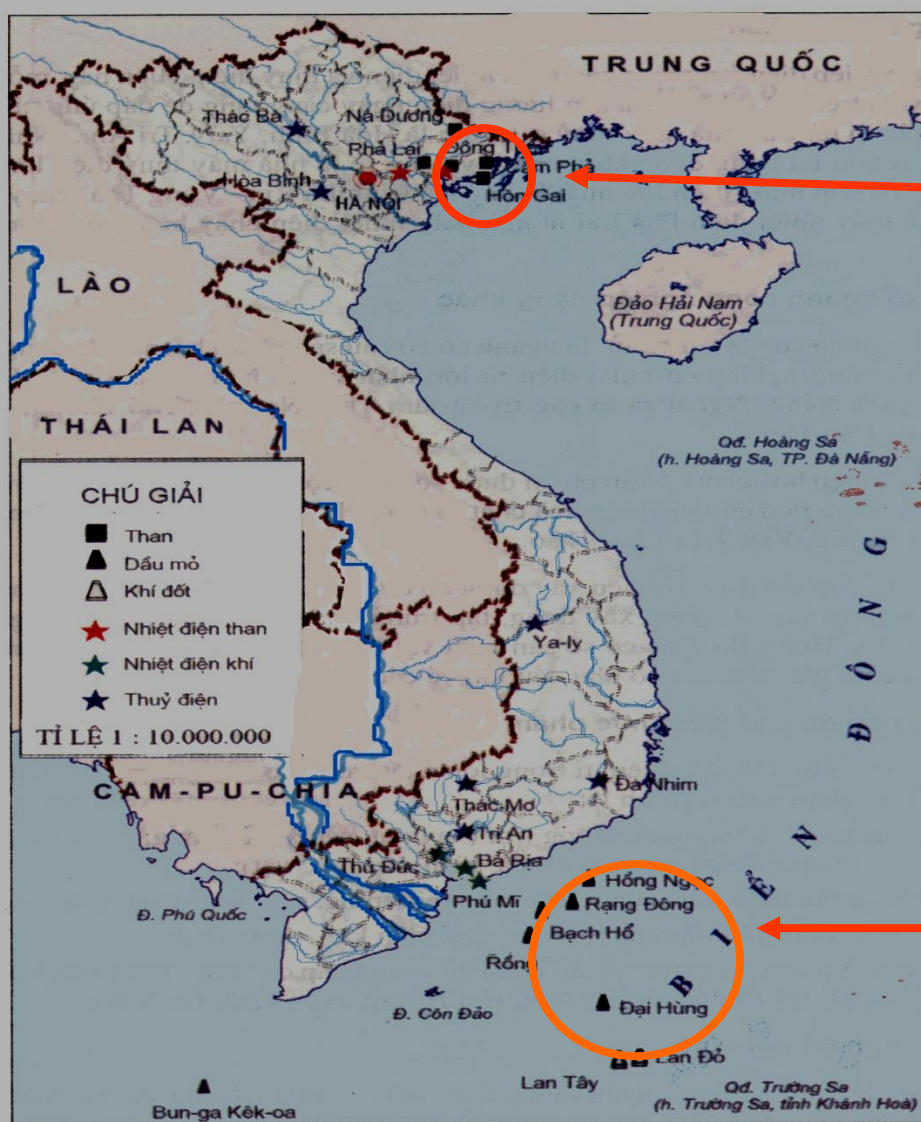
**CN chế biến
lương thực
thực phẩm**

**Công
nghiệp
dệt may**

Sơ đồ các ngành công nghiệp trọng điểm ở nước ta

2. CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM

a. Công nghiệp khai thác nhiên liệu



Khai thác than
chủ yếu ở Quảng Ninh

Khai thác dầu khí
ở
thềm lục địa phía nam

Hình 12.3. Lược đồ công nghiệp khai thác nhiên liệu và công nghiệp điện

Hãy xác định trên lược đồ hình 12.3 các mỏ than, dầu khí chủ yếu.

Hình ảnh khai thác than ở mỏ Hà Tu, Quảng Ninh



Hình ảnh khai thác dầu khí ở thềm lục địa phía Nam: Mỏ Bạch Hổ





Khai thác than không hợp lý ảnh hưởng lớn đến môi trường



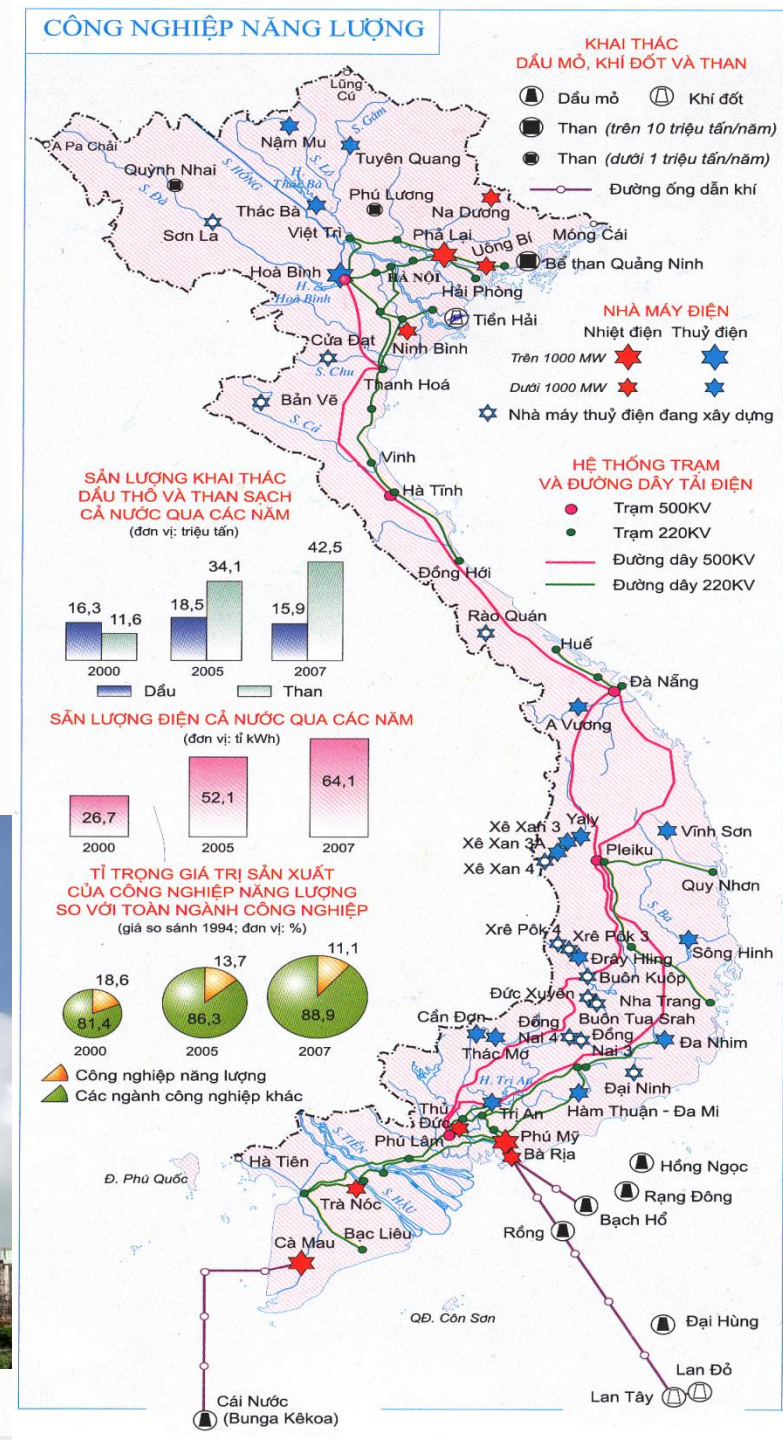
b. Công nghiệp điện



Thủy điện

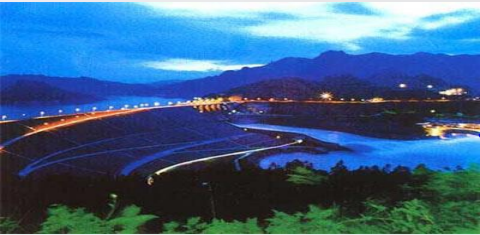


Nhiệt điện





Thủy điện Sơn La



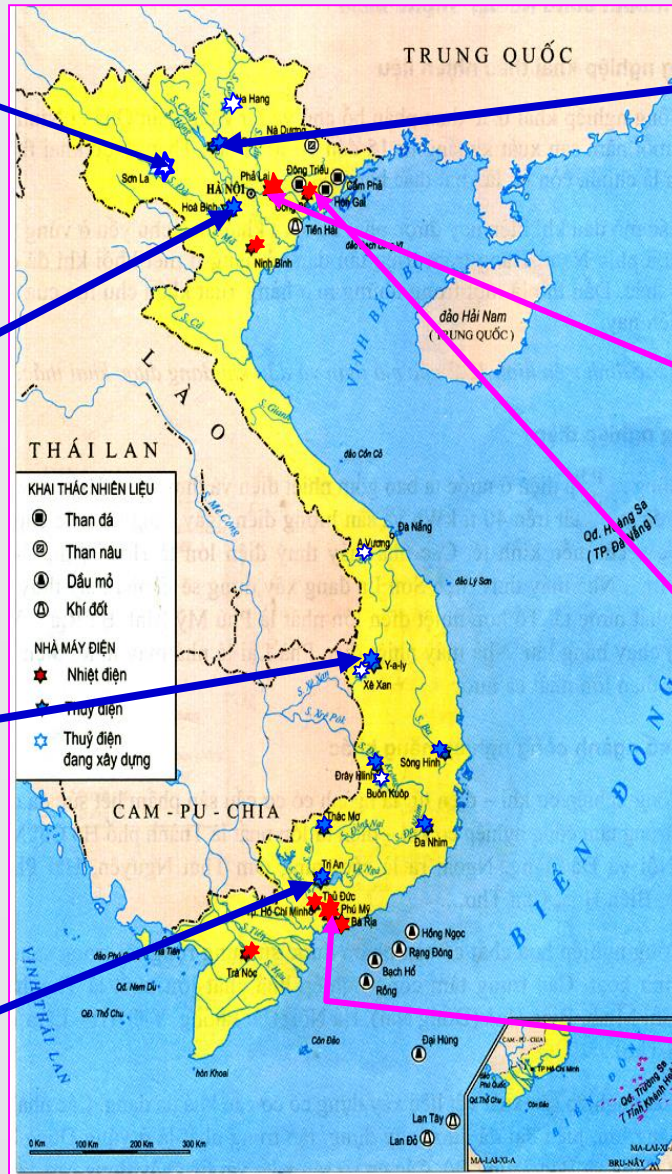
Thủy điện Hòa Bình



Thủy điện Y-a-ly



Thủy điện Trị An



Lược đồ CN khai thác nhiên liệu và CN điện



Thủy điện Thác Bà



Nhiệt điện Phả lại



Nhiệt điện Uông Bí



Nhiệt điện Phú Mỹ

c/ Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm

Là ngành công nghiệp chiếm tỉ trọng lớn nhất gồm:

- Chế biến sản phẩm trồng trọt
- Chế biến sản phẩm chăn nuôi
- Chế biến thủy sản

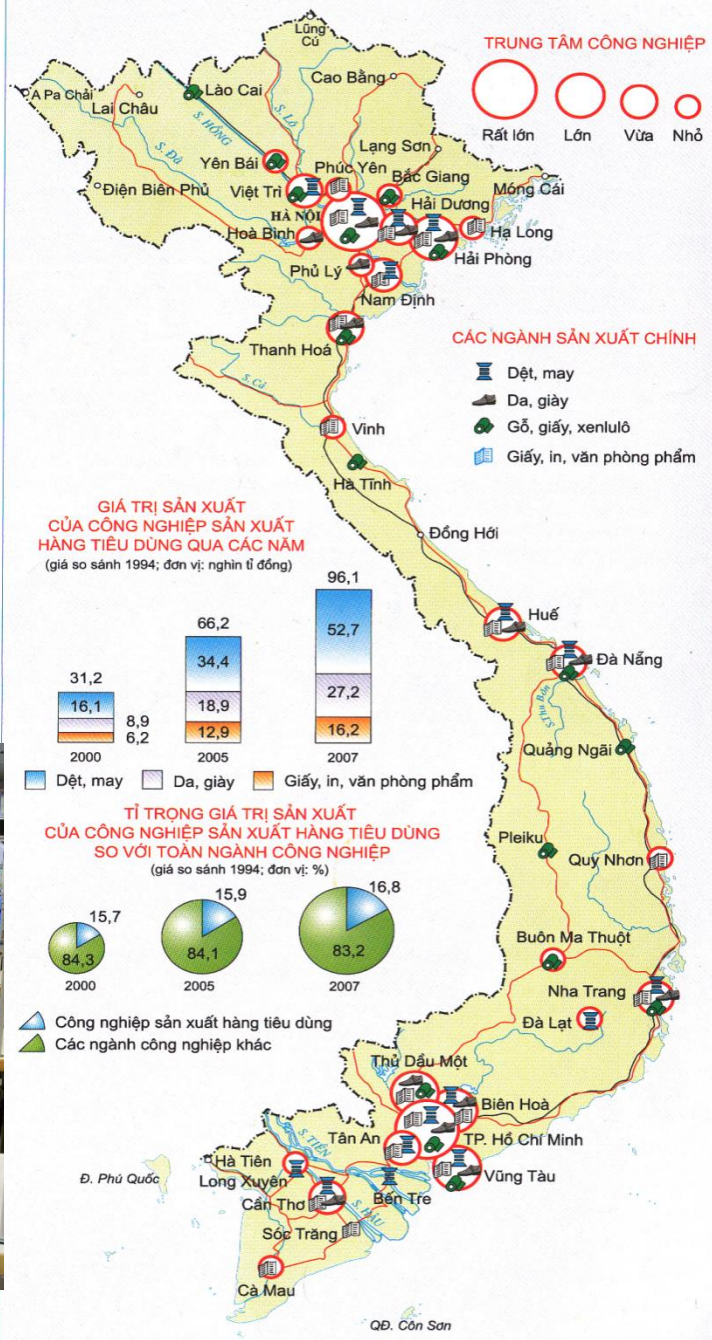
d. Công nghiệp dệt may



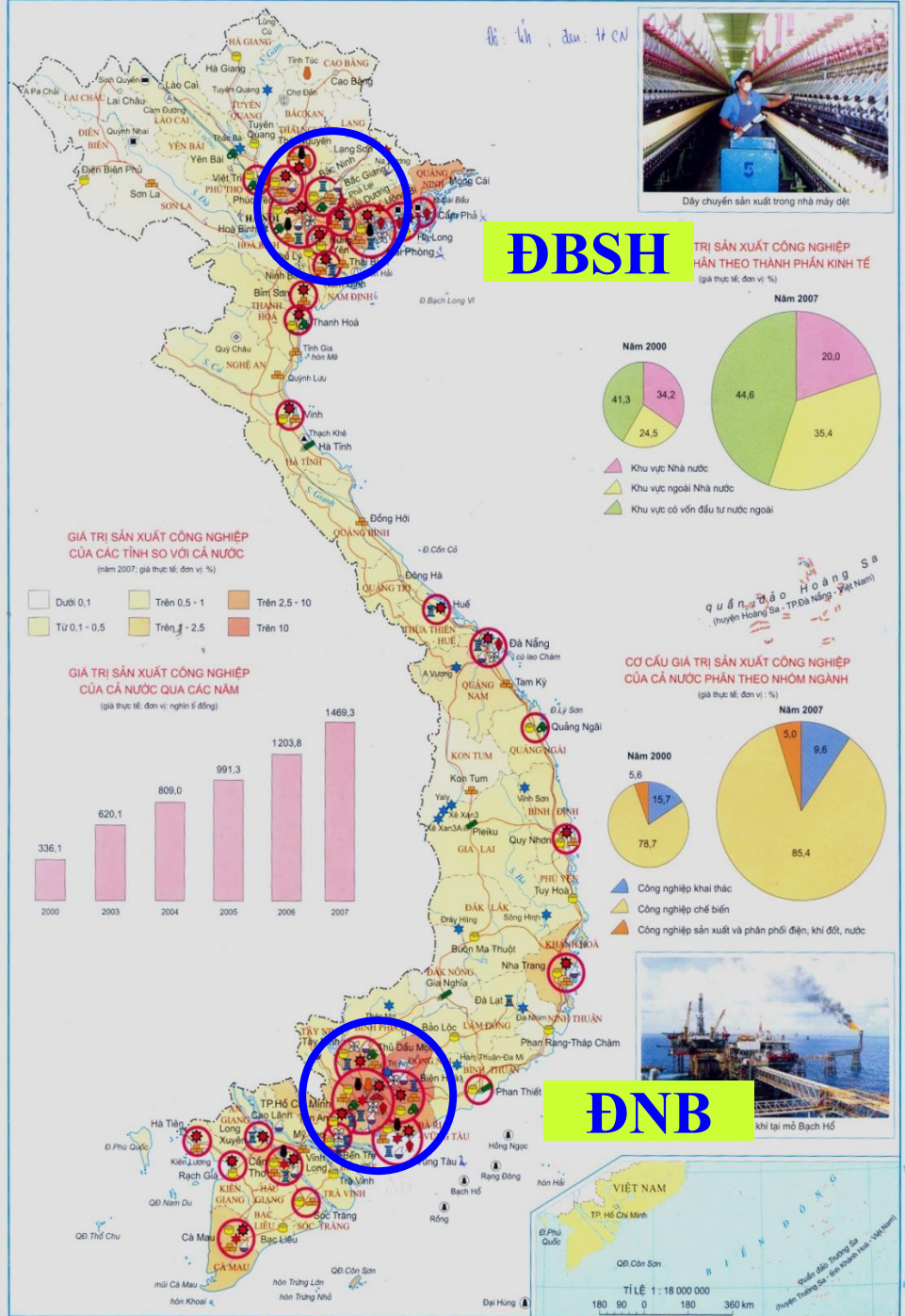
CN dệt



CN may mặc



3. CÁC TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP LỚN





Lược đồ các trung tâm công nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng



Lược đồ các trung tâm công nghiệp ở Đông Nam Bộ

ĐỊA LÝ NGÀNH CÔNG NGHIỆP

A. NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

I. Các nhân tố tự nhiên

- Tài nguyên thiên nhiên đa dạng, tạo cơ sở để phát triển cơ cấu công nghiệp đa ngành như: khai khoáng, luyện kim, điện...
- Sự phân bố tài nguyên trên lãnh thổ tạo các thế mạnh khác nhau của các vùng.

II. Các nhân tố kinh tế - xã hội

1. Dân cư và lao động

- Nguồn lao động dồi dào, thị trường lớn, có khả năng tiếp thu khoa học-kỹ thuật.

2. Cơ sở vật chất – kỹ thuật trong công nghiệp và cơ sở hạ tầng

- Đang được cải thiện song còn nhiều hạn chế như: Hiệu quả sử dụng thiết bị chưa cao, mức tiêu hao nhiên liệu còn lớn...

3. Chính sách phát triển công nghiệp

- Đảng và nhà nước có nhiều chính sách phát triển công nghiệp như: khuyến khích đầu tư ngoài nước, trong nước ...

4. Thị trường

- Ngày càng mở rộng , song đang bị cạnh tranh quyết liệt như: rào cản kỹ thuật, bảo hộ thương mại...

IB. SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

1. Cơ cấu ngành công nghiệp

- Hệ thống công nghiệp nước ta gồm: Cơ sở nhà nước; cơ sở ngoài nhà nước; cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài

2. Các ngành công nghiệp trọng điểm

Ngành	Thế mạnh	Tình hình phát triển	Phân bố
Công nghiệp khai thác nhiên liệu	Các mỏ than và dầu khí	Sản xuất: 15-20 triệu tấn than/năm Khai thác hàng trăm triệu tấn dầu và hàng tỷ m ³ khí	KT than: Quảng Ninh Dầu khí: Thêm lục địa phía Nam
Công nghiệp điện	Nguồn năng lượng và thuỷ năng dồi dào	Gồm nhiệt điện và thuỷ điện. Sản lượng điện mỗi năm một tăng đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống	Nhiệt điện: Uông Bí, Phả Lại... Thuỷ điện: Hoà Bình, Trị An...
CN chế biến lương thực, thực phẩm	Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tăng	Gồm: Cơ cấu đa dạng Chế biến sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Đạt kim ngạch xuất khẩu cao	Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng.
Công nghiệp dệt may	Nguồn lao động rẻ	Sản phẩm dệt, may được xuất khẩu đi nhiều nước	TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Nam Định, Đà Nẵng

3. CÁC TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP LỚN

KHU VỰC TẬP TRUNG CÔNG NGHIỆP

- Đồng bằng Sông Hồng và Đông Nam Bộ

TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP: Tp. HCM và Hà Nội

HƯỚNG DẪN BÀI TẬP VỀ NHÀ

HỌC THUỘC BÀI 11;12

CHUẨN BỊ

- Cơ cấu và vai trò của dịch vụ trong nền kinh tế
- Đặc điểm phát triển và phân bố của dịch vụ
- Đặc điểm ngành giao thông vận tải.

Tạm biệt các em

